

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2019/HSST
Ngày: 22/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Doãn Đức Hùng.

+ Ông Đặng Quang Hoạch - Giám đốc trung tâm Dân số và Kế hoạch hóa gia đình.

- Đại diện VKSND huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trừu A Sám- Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ TAND huyện Trảng Bom.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở, TAND huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/ 2019/TLST-HS, ngày 04/01/2019 đối với bị cáo:

- **Trần Văn Kh**, sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp cây Xoài, xã Tân An, huyện V, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Công nhân; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K và bà Trần Thị H; Bị cáo sống chung như vợ chồng với cháu Ngô Thảo Q và có 01 người con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom, có mặt.

- **Bị hại:** Cháu Ngô Thảo Q, sinh ngày 03/01/2003. Trú tại: 1177, tổ 12, khu phố Phước Thới, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh B, có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Ngô Phương V, sinh năm 1980 và bà Đỗ Thị Ngọc X, sinh năm 1981. Cùng trú: 1177, tổ 12, khu phố Phước Thới, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh B (bà X có mặt, ông Vũ vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng tháng 5 năm 2017 cháu Ngô Thảo Q (sinh ngày 03/01/2003) đến ở cùng chị Nguyễn Thị H (Đì ruột của Q) tại phòng trọ số 03, chủ nhà trọ là ông Trịnh Văn D thuộc thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã

Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Trong khoảng thời gian nêu trên, cháu Q quen biết và nảy sinh tình cảm với Trần Văn Kh. Ngày 08/6/2017 cháu Q rủ Kh đến phòng trọ của chị Hằng chơi, tại phòng trọ của chị Hằng cháu Q đã tự nguyện quan hệ tình dục với bị cáo Kh. Sau đó bị cáo và cháu Q thuê nhà trọ của ông Cao Văn B tại ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom chung sống với nhau và nhiều lần quan hệ tình dục dẫn đến cháu Q có thai. Vào ngày 12/5/2018 cháu Q sinh con trai đặt tên con là Ngô Tài L. Do xảy ra mâu thuẫn giữa hai gia đình cháu Q và gia đình bị cáo Kh nên ngày 03/8/2018, bà Đỗ Thị Ngọc X là mẹ ruột của cháu Q làm đơn tố cáo Trần Văn Kh.

Tại bản kết luận giám định số 3785/C09B ngày 19/10/2018 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Cháu Ngô Thảo Q và Trần Văn Kh là cha mẹ ruột của cháu Ngô Tài L, xác suất 99,999992%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận: Độ tuổi của cháu Ngô Thảo Q là 15 tuổi 09 tháng (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 24/10/2018.

Tại cáo trạng số: 19/CT/VKS-HS, ngày 03/ 01/ 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Trần Văn Kh về tội “Giao cấu với trẻ em” theo điểm a, d khoản 2 điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo quen biết với cháu Q vào cuối tháng 4/2017 và nảy sinh tình cảm với Q. Vào ngày 08/6/2017 Q rủ bị cáo về nhà di của Q tại ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom. Tại đây Q đã chủ động quan hệ tình dục với bị cáo. Sau đó bị cáo thuê nhà trọ của ông Cao Văn B tại ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom sống chung với Q như vợ chồng, tại nhà trọ của ông B bị cáo đã nhiều lần quan hệ tình dục với Q dẫn đến cháu Q có thai và sinh con tên là Ngô Tài Lộc. Cháu Ngô Tài Lộc là con chung của bị cáo và Q. Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại được 5.000.000 đ (năm triệu đồng). Ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì thêm.

Cháu Ngô Thảo Q trình bày: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 4 năm 2017, cháu Q gặp bị cáo Trần Văn Kh và đã nảy sinh tình cảm. Ngày 08/6/2017, cháu Q chủ động rủ Kh về nhà trọ của di Hằng chơi, tại đây cháu Q đã chủ động quan hệ tình dục với bị cáo Kh. Sau đó cháu Q và bị cáo ra thuê trọ sống chung như vợ chồng và đã nhiều lần quan hệ tình dục với bị cáo. Hậu quả là cháu Q có thai và sinh được một người con tên là Ngô Tài L. Cháu L là con chung của Q và bị cáo Trần Văn Kh. Về dân sự bị cáo đã bồi thường cho cháu Q được 5.000.000đ. Tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì cháu Q thương bị cáo thật lòng. Về dân sự cháu Q không có yêu cầu gì.

Bà Đỗ Thị Ngọc X trình bày: Do bức xúc tôi mới làm đơn tố cáo Trần Văn Kh. Bà X cũng thừa nhận mình có lỗi trong việc giáo dục con. Ngoài số tiền 5.000.000đ đã nhận từ bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bà không yêu cầu về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bà không trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Kh phạm tội “Giao cấu với trẻ em” theo điểm a, d khoản 2 điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xét về nhân

thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt; Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại được gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

- Về mức hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 20 (hai mươi) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

- Buộc bị cáo chịu án phí HSST.

- Về dân sự: Đã giải quyết xong đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết quả giám định và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Thực tế đã có căn cứ chứng minh: Trong khoảng thời gian từ ngày 08/6/2017 đến tháng 08/2017, tại phòng trọ số 03 của ông Trịnh Văn D thuộc ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom và phòng trọ số 04 của ông Cao Văn B tại ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, Trần Văn Kh đã nhiều lần quan hệ tình dục với cháu Ngô Thảo Q, hậu quả là cháu Q có thai và sinh con tên là Ngô Tài Lộc. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Giao cấu với trẻ em” được quy định tại điểm a và d khoản 2 điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền được bảo vệ về thân thể, nhân phẩm, danh dự của công dân. Hành vi của bị cáo làm xấu đến thuần phong mỹ tục của dân tộc nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Về dân sự bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong

vụ án này người bị hại có 01 phần lỗi vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về dân sự đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Tuyên bố bị cáo: **Trần Văn Kh** phạm tội “Giao cấu với trẻ em”.

2) Về hình phạt: Áp dụng điểm a, d khoản 2 điều 115; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009): Xử phạt bị cáo Trần Văn Kh 20(hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2018.

3) Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15(mười lăm) ngày. Người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Bị cáo; bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại.
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- VKSND huyện; Tỉnh
- Cơ quan điều tra;
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu h/s, án văn

Nguyễn Triều Châu

